

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

(Ban hành tại Quyết định số 794 ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Hiệu trưởng
.....)

- Tên chương trình: **LUẬT KINH DOANH**
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Ngành đào tạo: Luật Kinh tế
- Loại hình đào tạo: Chính quy
- Mã ngành đào tạo: 52.38.01.07
- Chủ nhiệm chương trình: TS. Châu Thị Khánh Vân

1. Mục tiêu đào tạo:

- (1) Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo theo chuyên ngành Luật Kinh doanh, trên cơ sở các môn học có tính chất định hướng kiến thức chung, sinh viên sẽ nắm bắt được các kiến thức về kinh tế-xã hội và cả kiến thức về luật pháp liên quan kinh tế.
- (2) Sinh viên sẽ nắm bắt được những quy định của Hiến pháp là cơ sở, nguyên tắc chung cho việc xây dựng các quy phạm pháp luật về kinh doanh thương mại khác.
- (3) Nắm bắt được các quy định của các đạo luật cụ thể điều chỉnh trực tiếp các hoạt động kinh doanh như Luật doanh nghiệp; Luật thương mại; Luật đầu tư; Luật phá sản... Các đạo luật khác có quan hệ điều chỉnh gián tiếp các hoạt động kinh doanh như Luật dân sự; Luật sở hữu trí tuệ; Luật đất đai; Luật môi trường; Luật thuế; Luật lao động... Các Nghị quyết của Quốc hội; các Pháp lệnh của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các văn bản dưới luật về kinh tế.
- (4) Nắm bắt được những kỹ năng cơ bản trong tư vấn, thực hành luật đặc biệt đối với những tình huống liên quan đến lĩnh vực pháp luật kinh doanh.

Chuẩn đầu ra:

A. Kiến thức

- A.1 Nắm vững kiến thức cơ bản về các lĩnh vực Luật, Kinh tế.
- A.2 Có kiến thức cơ sở ngành vững chắc, nắm vững các kiến thức chuyên môn ngành đào tạo đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế.
- A.3 Sinh viên ngành Luật kinh doanh nắm vững các kiến thức chuyên ngành về Luật kinh doanh cũng như các kiến thức nền tảng về kinh tế
- A.4 Có năng lực vận dụng lý thuyết vào công tác chuyên môn, vận dụng các kiến thức chuyên ngành vào kỹ năng thực hành giải quyết các vụ án, vụ việc, có khả năng phát

hiện và giải quyết những vấn đề thuộc về pháp luật. Am hiểu các kiến thức thực tiễn mang tính thời sự về hoạt động dân sự, tài chính - ngân hàng – chứng khoán, kinh doanh, thương mại trong nước cũng như thế giới.

A.5 Có kiến thức hiểu biết chung về các lĩnh vực văn hóa, lịch sử và xã hội.

A.6 Có kiến thức cơ bản để giải quyết các mối quan hệ trong tổ chức, điều hành và quản lý.

B. Kỹ năng

B.1 Kỹ năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo cũng như kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm có hiệu quả cao.

B.2 Kỹ năng lập luận, thuyết trình, viết báo cáo.

B.3 Kỹ năng tư duy, tham gia nghiên cứu khoa học, thực nghiệm và ứng dụng

B.4 Có khả năng tư vấn pháp luật, tham gia các phiên tòa, giải quyết các vụ án, vụ việc một cách hiệu quả.

C. Trình độ ngoại ngữ, tin học

C.1 Có trình độ tiếng Anh tương đương TOEIC 4 kỹ năng (Nghe đọc: 500, Nói viết: 221)

C.2 Có trình độ tin học văn phòng tương đương trình độ B, biết khai thác hiệu quả thông tin qua internet, sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành.

D. Cơ hội nghề nghiệp

Sinh viên ngành Luật sau khi ra trường sẽ có thể làm việc tại:

D.1 Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong nước cũng như nước ngoài;

D.2 Các văn phòng tư vấn pháp luật, công ty luật trong nước và quốc tế;

D.3 Các cơ quan nhà nước: Tòa án, Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra, UBND các cấp, sở ban ngành tại các địa phương...

D.4 Các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức hợp tác quốc tế...

E. Thái độ

E.1 Có phẩm chất, đạo đức tốt.

E.2 Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp;

E.3 Chấp hành nghiêm túc chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, có lòng yêu nước và tinh thần khoan dung đối với các dị biệt về ngôn ngữ và văn hóa trong giao tiếp.

E.4 Có ý thức vượt khó, tinh thần và trách nhiệm cao trong học tập và công tác.

F. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

F.1 Tiếp tục học tập nâng cao và hoàn chỉnh kiến thức cơ bản, kiến thức chuyên sâu ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (trong và ngoài nước) về các chuyên ngành thuộc lĩnh vực pháp luật, kinh tế;

F.2 Có đủ năng lực tiếp tục các khóa đào tạo ngắn hạn cũng như dài hạn về các kiến thức nghiệp vụ chuyên môn.

F.3 Đủ năng lực để nghiên cứu chuyên sâu về khoa học pháp lý cũng như thực tiễn áp dụng pháp luật.

Ma trận chuẩn đầu ra-mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra-môn học:

Ma trận chuẩn đầu ra-mục tiêu đào tạo:

(MTĐT: Mục tiêu đào tạo; CDR: Chuẩn đầu ra)

MTĐT CDR	(1)	(2)	(3)	(4)
A1	X	X	X	
A2	X	X	X	
A3	X		X	
A4				X
A5	X			
A6	X			X
B1				X
B2				X
B3				X
B4				X
C1				X
C2				X
D1	X	X	X	X
D2	X	X	X	X
D3	X	X	X	X
D4	X	X	X	X
E1				
E2				
E3				
E4				
F1	X	X	X	X
F2	X	X	X	X
F3	X	X	X	X

Ma trận chuẩn đầu ra – môn học bắt buộc

(MH: Môn học; CDR: Chuẩn đầu ra)

	A1	A2	A3	A4	A5	A6	B1	B2	B3	B4	C1	C2	D1	D2	D3	D4	E1	E2	E3	E4	F1	F2	F3
Đường lối cách mạng ĐCSVN					X				X							X	X	X	X	X			

Những nguyên lý cơ bản của CNML					X				X						X	X	X	X	X			
Tư tưởng HCM					X				X						X	X	X	X	X			
Kinh tế học	X		X																	X	X	
Lý luận về NN và PL	X	X			X		X		X							X	X	X		X	X	X
Luật hiến pháp VN	X	X			X	X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Những vấn đề chung về LDS	X	X	X	X			X	X	X	X			X	X	X	X				X	X	X
Tài sản – Quyền sở hữu và thừa kế	X	X	X	X			X	X	X	X		X	X	X	X	X				X	X	X
Luật hành chính	X	X			X	X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Luật doanh nghiệp	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Luật hợp đồng	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Lịch sử nhà nước và pháp luật VN	X	X			X		X			X						X	X	X		X	X	X
Tổ tụng dân sự	X	X	X	X			X	X	X	X			X	X	X	X	X			X	X	X
Luật hình sự	X	X	X	X			X	X	X	X			X	X	X	X	X			X	X	X
Nghĩa vụ ngoài hợp đồng	X	X	X	X			X	X	X	X			X	X	X	X	X			X	X	X
Luật thương mại	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Luật đất đai	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Luật thuế	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Luật cạnh tranh	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Luật sở hữu trí tuệ	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Tổ tụng hình sự	X	X	X	X			X	X	X	X			X	X	X	X	X			X	X	X
Luật quốc tế	X				X		X	X	X	X	X	X	X	X	X					X	X	X
Tư pháp quốc tế	X				X		X	X	X	X	X	X	X	X	X					X	X	X
Luật ngân hàng	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Luật môi trường	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Luật lao động	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Phá sản và giải quyết tranh chấp	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Các hợp	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X		X	X	X

đồng thông dụng																							
Pháp luật về quản trị công ty	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Quản trị học căn bản	X			X	X	X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X		X	X	X
Kỹ năng đàm phán và soạn thảo hợp đồng	X			X		X	X	X	X	X			X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Luật thương mại quốc tế	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X						X	X	X
Thực tập tốt nghiệp				X		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X				
Khoá luận TN, HP chuyên đề (Luật kinh doanh quốc tế, Pháp luật kinh doanh bảo hiểm)	X	X	X	X			X	X	X	X			X	X	X	X					X	X	X

Ma trận đầu ra – Môn học tự chọn

	A 1	A 2	A 3	A 4	A5	A6	B 1	B 2	B 3	B 4	C 1	C 2	D 1	D 2	D 3	D 4	E 1	E 2	E 3	E 4	F 1	F 2	F 3
Tâm lý học đại cương					X		X										X	X	X	X			
Logic học								X	X														
Xã hội học					X		X										X	X	X	X			
Nhập môn khoa học giao tiếp					X	X	X	X		X													
Địa chính trị thế giới					X																		
Quan hệ quốc tế					X	X					X	X		X		X							
Văn hóa học					X		X										X	X	X	X			
Tin học ứng dụng												X											
Phương pháp nghiên cứu khoa học								X	X	X		X					X						
Kỹ năng làm							X	X	X	X							X	X	X	X			

việc theo nhóm																							
Logistics	X						X	X	X	X			X	X		X					X	X	X
Thủ tục thành lập doanh nghiệp và đầu tư	X			X			X	X	X	X			X	X	X	X					X	X	X
Kỹ năng soạn thảo văn bản tư vấn pháp luật	X			X			X	X	X	X			X	X	X	X							
Nguyên lý kế toán	X							X				X	X	X	X	X					X	X	X
Luật tài chính	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X					X	X	X
Pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dung	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Pháp luật kinh doanh bất động sản	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X					X	X	X
Pháp luật mua bán và sáp nhập công ty	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X					X	X	X
Pháp luật về xúc tiến thương mại	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X					X	X	X
Hợp đồng lao động và giải quyết tranh chấp lao động	X	X	X	X		X	X	X	X	X		X	X	X	X	X					X	X	X
Tài chính doanh nghiệp	X					X						X	X	X		X							
Kỹ năng soạn thảo hợp đồng	X			X			X	X	X	X			X	X	X	X							

2. Thời gian đào tạo: 4 năm

3. Khối lượng kiến thức toàn khóa (tính bằng tín chỉ): 130 tín chỉ (chưa bao gồm phần kiến thức ngoại ngữ, giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất).

4. Đối tượng tuyển sinh:

- Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy ban hành hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Khôi tuyển sinh: Theo quy định tuyển sinh của Trường Đại học Kinh tế - Luật.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp:

Việc tổ chức đào tạo và quản lý đào tạo được thực hiện theo Quy chế đào tạo Đại học ban hành kèm theo Quyết định số 262/QĐ-ĐHQG ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

5.1 Quy trình đào tạo

Quy trình đào tạo chia làm 8 học kỳ:

- Khối kiến thức giáo dục cơ bản: học kỳ 1, học kỳ 2;
- Khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành: học kỳ 3, học kỳ 4, học kỳ 5, học kỳ 6, học kỳ 7;
- Thực tập, khóa luận tốt nghiệp: học kỳ 8.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Sinh viên được công nhận tốt nghiệp nếu hội đủ các điều kiện sau:

- Tích lũy đủ số tín chỉ của ngành đào tạo (gồm cả khóa luận);
- Có các tín chỉ GDQP, chứng chỉ giáo dục thể chất;
- Tại thời điểm xét tốt nghiệp sinh viên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Sinh viên có đủ các điều kiện nói trên và làm thủ tục xin công nhận tốt nghiệp theo quy định.

6. Thang điểm:

Thang điểm sử dụng là thang điểm 10 và được làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

7. Nội dung chương trình

7.1 Khối kiến thức cơ bản (kiến thức giáo dục đại cương): 36 tín chỉ

A. Các môn bắt buộc (25 tín chỉ)

STT	MÃ SỐ	MÔN HỌC	SỐ TC	GHI CHÚ
1	GEN1001	Những nguyên lý CB của CN Mác – Lênin	5	
2	GEN1002	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3	
3	GEN1003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	
4	ECO1001	Kinh tế vi mô 1	3	
5	ECO1002	Kinh tế vĩ mô 1	3	
6	LAW1001	Lý luận nhà nước và pháp luật	3	

7	LAW1501	Luật doanh nghiệp	3	
8	BUS1100	Quản trị học căn bản	3	

B. Các môn tự chọn (11 tín chỉ)

Nhóm 1	GEN1101	1. Tâm lý học (2TC)	2	
	GEN1102	2. Nhập môn khoa học giao tiếp (2TC)	2	
Nhóm 2	GEN1104	1. Quan hệ quốc tế (2TC)	2	
	GEN1103	2. Địa chính trị thế giới(2TC)	2	
Nhóm 3	MIS1104	1. Tin học ứng dụng (3TC)	3	
	GEN1107	2. Logic học (3TC)	3	
Nhóm 4	GEN1106	1. Xã hội học (2TC)	2	
	GEN1105	2. Văn hóa học (2TC)	2	
Nhóm 5	ECO1103	1. Phương pháp NCKH (2TC)	2	
	BUS1303	2. Kỹ năng làm việc nhóm (2TC)	2	

7.2 Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 97 tín chỉ

7.2.1. Khối kiến thức cơ sở của khối ngành: 30 tín chỉ

STT	MÃ SỐ	MÔN HỌC	SỐ TC	GHI CHÚ
1	LAW1103	Nghĩa vụ ngoài hợp đồng	3	
2	LAW1007	Luật Hiến pháp Việt Nam	3	
3	LAW1502	Luật hợp đồng	3	
4	LAW1109	Luật tố tụng dân sự	3	
5	LAW1005	Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam	3	
6	LAW1101	Những vấn đề chung về Luật dân sự	3	
7	LAW1102	Pháp luật về tài sản	3	
8	LAW1010	Luật hành chính	3	
9	LAW1013	Luật hình sự	3	
10	LAW1219	Luật môi trường	3	

7.2.2. Kiến thức ngành chính (ngành thứ nhất): 57 tín chỉ

7.2.2.1. Kiến thức chung của ngành chính (31 TC)

A. Các môn bắt buộc (21 TC)

STT	Mã MH	Tên Môn học	Số TC	Ghi chú
1	LAW1504	Luật sở hữu trí tuệ	3	
2	LAW1503	Luật thương mại	3	
3	LAW1113	Luật lao động	3	
4	LAW1507	Các hợp đồng thông dụng	3	
5	LAW1014	Luật tố tụng hình sự	3	
6	LAW1212	Luật thuế	3	
7	LAW1505	Luật đất đai	3	

B. Các môn tự chọn (10 TC)

1	COM1011	Logistics	2	
2	LAW1015	Kỹ năng soạn thảo văn bản tư vấn pháp luật	2	
3	LAW1516	Pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	2	
4	ACC1013	Nguyên lý kế toán	2	
5	LAW1218	Luật tài chính	2	
6	FIN1117	Tài chính doanh nghiệp	2	
7	LAW1513	Thủ tục thành lập doanh nghiệp và thủ tục đầu tư	2	
8	LAW1517	Pháp luật kinh doanh bất động sản	2	

7.2.2.2. Kiến thức chuyên sâu của ngành chính: (26TC)

A. Các môn bắt buộc (22 TC)

1	LAW1506	Luật quốc tế	3	
2	LAW1508	Luật cạnh tranh	3	
3	LAW1512	Pháp luật về quản trị công ty	3	
4	LAW1104	Tư pháp quốc tế	3	
5	LAW1511	Phá sản và giải quyết tranh chấp	2	
6	LAW1510	Luật thương mại quốc tế	3	
7	LAW1202	Luật ngân hàng	2	

8	LAW1509	Kỹ năng đàm phán và soạn thảo hợp đồng	3	
---	---------	--	---	--

B. Các môn tự chọn: 4 TC

1	LAW1512	Pháp luật mua bán và sáp nhập công ty	2	
2	LAW1114	Hợp đồng lao động và giải quyết tranh chấp lao động	2	
3	LAW1514	Pháp luật về xúc tiến thương mại	2	

7.2.3. Kiến thức ngành thứ hai

7.2.4. Kiến thức bổ trợ tự do

7.2.5. Kiến thức nghiệp vụ sư phạm

7.2.6. Thực tập tốt nghiệp và khóa luận tốt nghiệp hoặc các HPCM: 10 tín chỉ

STT	MÃ MH	MÔN HỌC	TÍN CHỈ			
			TỔNG CỘNG	LÝ THUYẾT	TH/TN	KHÁC
		Môn bắt buộc: 4 TC				
1		Thực tập cuối khóa	4		4	
		Môn tự chọn: 6 TC (khóa luận tốt nghiệp hoặc 2 chuyên đề)				
1		Khóa luận tốt nghiệp	6	6		
2	LAW1518	Chuyên đề 1: Luật kinh doanh quốc tế	3	3		
	LAW1215	Chuyên đề 2: Pháp luật kinh doanh bảo hiểm	3	3		

Ghi chú:

- Tất cả sinh viên đều phải đi thực tập chuyên môn cuối khóa, hoàn tất báo cáo thực tập, tương đương 4 TC.
- Sinh viên chọn làm Khóa luận tốt nghiệp hoặc học 2 môn học phần chuyên môn (6 tín chỉ). Khóa luận thực hiện trong học kỳ 8. Khóa luận tốt nghiệp sẽ bảo vệ trước Hội đồng. Các học phần chuyên môn học trong học kỳ 7.

8. Khung kế hoạch giảng dạy: Theo từng học kỳ

HỌC KỲ I – 16 TC

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		Môn học bắt buộc	14	14			
1	ECO1001	Kinh tế học vi mô 1	3	3			

2	LAW1001	Lý luận nhà nước và pháp luật (Pháp luật đại cương)	3	3			
3	GEN1001	Những nguyên lý cơ bản của Mác-Lênin	5	5			
4	BUS 1100	Quản trị học căn bản	3	3			
		Môn học tự chọn	2	2			
5	GEN1101	Tâm lý học đại cương	2 môn chọn 1	2	2		
6	GEN1102	Nhập môn khoa học giao tiếp		2	2		
11	GEN1004	Giáo dục thể chất 1	3	3			

HỌC KỲ II – 18 TC

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		Môn học bắt buộc	14	14			
1	ECO1002	Kinh tế vĩ mô 1	3	3			
2	GEN1003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2			
3	LAW1101	Những vấn đề chung về luật dân sự	3	3			LAW1001
4	LAW1007	Luật hiến pháp Việt Nam	3	3			LAW1001
5	LAW1005	Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam	3	3			LAW1001
		Môn học tự chọn	4	4			
6	GEN1103	Địa chính trị thế giới	2 môn chọn 1	2	2		
7	GEN1104	Quan hệ quốc tế		2	2		
8	GEN1105	Văn hóa học	2 môn chọn 1	2	2		
9	GEN1106	Xã hội học		2	2		
10	GEN1005	Giáo dục thể chất 2	2	2			
11	GEN1006	Giáo dục QP (4 tuần)	165t				

HỌC KỲ III (NĂM 2): 20 TC

Stt	Mã MH	MÔN HỌC		Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
				Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		Môn học bắt buộc		15	15			
1	LAW1102	Pháp luật về tài sản		3	3			LAW1001 LAW1101
2	LAW1010	Luật hành chính		3	3			LAW1001 LAW1007
3	LAW1501	Luật doanh nghiệp		3	3			LAW1001 LAW1101
4	LAW1502	Luật hợp đồng		3	3			LAW1001 LAW1101
5	GEN1002	Đường lối cách mạng của ĐCSVN		3	3			
		Môn học tự chọn		5				
6	MIS1004	Tin học ứng dụng	2	3	2	1		
7	GEN1107	Logic học	môn chọn 1	3	3			
8	ECO1003	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	2	2			
9	BUS 1303	Kỹ năng làm việc theo nhóm	môn chọn 1	2	2			



HỌC KỲ IV: 19 TC

Stt	Mã MH	MÔN HỌC		Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
				Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		Môn học bắt buộc		14	14			
3	LAW1506	Luật quốc tế		3	3			LAW1001 LAW1007 LAW1101
4	LAW1503	Luật thương mại		3	3			LAW1001 LAW1101 LAW1501
5	LAW1507	Các hợp đồng thông dụng		3	3			LAW1101 LAW1502

2	LAW1103	Nghĩa vụ ngoài hợp đồng	2	2			LAW1001 LAW1101 LAW1102
...	LAW1505	Luật đất đai	3	3			LAW1001 LAW1101
		Môn học tự chọn chuyên sâu (nếu có)	5	5			
...	COM1011	Logistics	2	2			
	LAW1513	Thủ tục thành lập doanh nghiệp và thủ tục đầu tư	2	2			LAW1501 LAW1007 LAW1010
	LAW1015	Kỹ năng soạn thảo văn bản tư vấn pháp luật	2	2			LAW1001 LAW1010
	ACC1013	Nguyên lý kế toán	2	2			
	LAW1218	Luật tài chính	2	2			LAW1001 LAW1007 LAW1010 LAW1212

HỌC KỲ V : 19 TC

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		Môn học bắt buộc	15	15			
1	LAW1109	Luật tổ tụng dân sự	3	3			LAW1001 LAW1101 LAW1102 LAW1103
2	LAW1013	Luật hình sự	3	3			LAW1001 LAW1010
3	LAW1113	Luật lao động	3	3			LAW1001 LAW1101 LAW1102 LAW1103 LAW1109
4	LAW1508	Luật cạnh tranh	3	3			LAW1502 LAW1503 LAW1507
5	LAW1512	Pháp luật về quản trị công ty	3	3			LAW1501 LAW1101 LAW1502
		Môn học tự chọn chuyên sâu (nếu có)	4	4			
7	LAW1516	Pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	2	2			LAW1101 LAW1503 LAW1502

							LAW1507
8	FIN1117	Tài chính doanh nghiệp	2	2			
9	LAW1517	Pháp luật kinh doanh bất động sản	2	2			LAW1505 LAW1502 LAW1507 LAW1503

HỌC KỲ VI: 18 TC

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		Môn học bắt buộc	14	14			
	LAW1014	Luật tố tụng hình sự	3	3			LAW1001 LAW1109
	LAW1212	Luật thuế	3	3			LAW1001 LAW1101 LAW1102 LAW1103 LAW1207
	LAW1104	Tư pháp quốc tế	3	3			LAW1001 LAW1101 LAW1102 LAW1103
	LAW1511	Phá sản và giải quyết tranh chấp	2	2			LAW1501 LAW1503 LAW1109
	LAW1510	Luật thương mại quốc tế	3	3			
		Môn học tự chọn chuyên sâu (nếu có)	4	4			
...	LAW1512	Pháp luật mua bán và sáp nhập công ty	2	2			LAW1501 LAW1502 LAW1507 LAW1508
	LAW1114	Hợp đồng lao động và giải quyết tranh chấp lao động	2	2			LAW1001 LAW1101 LAW1102 LAW1103 LAW1109 LAW1113
	LAW1514	Pháp luật về xúc tiến thương mại	2	2			LAW1503 LAW1508 LAW1510

HỌC KỲ VII: 10 TC

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi

		Môn học bắt buộc	10	10			
1	LAW1202	Luật ngân hàng	2	2			LAW1001 LAW1101 LAW1102 LAW1103
2	LAW1509	Kỹ năng đàm phán và soạn thảo hợp đồng	2	2			LAW1502 LAW1507 LAW1101 LAW1503 LAW1103
3	LAW1504	Luật sở hữu trí tuệ	3	3			LAW1101 LAW1001
4	LAW1219	Luật môi trường	3	3			LAW1001 LAW1101 LAW1102 LAW1103

HỌC KỲ VIII : 10 TC

STT	MÃ MH	MÔN HỌC	TÍN CHỈ			
			TỔNG CỘNG	LÝ THUYẾT	TH/TN	ĐIỀU KIỆN
1		Thực tập tốt nghiệp	4		4	
2		Khóa luận tốt nghiệp hoặc chuyên đề thay thế	6			
3	LAW1518	Chuyên đề 1: Luật kinh doanh quốc tế	3	3		LAW1510 LAW1502
4	LAW1215	Chuyên đề 2: Pháp luật kinh doanh bảo hiểm	3	3		LAW1503 LAW1502 LAW1001 LAW1101 LAW1102 LAW1103

9. Mô tả vắn tắt nội dung và khối lượng các môn học

NHỮNG NGUYÊN LÝ CĂN BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC- LÊNIN

Thời lượng: 5 TC

Điều kiện tiên quyết

Sinh viên phải được trang bị những kiến thức chung về khoa học xã hội.

Nội dung

Theo chương trình được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ Giáo dục và đào tạo

ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thời lượng: 03 TC

Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý căn bản của chủ nghĩa Mác Lê nin

Nội dung

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những nhận thức về :

Vai trò của Đảng cộng sản Việt Nam trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước, kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ. Đồng thời còn cung cấp toàn cảnh những đổi mới quan trọng về nhận thức và chính sách của Đảng từ năm 1986 trở lại đây qua các kì đại hội đảng.

Những bài học kinh nghiệm này là cơ sở để người học củng cố lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm của người học trong xây dựng niềm tin về sự lãnh đạo của Đảng trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Thời lượng: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: Sinh viên học xong môn Những nguyên lý căn bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin

Nội dung môn học: tư tưởng Hồ Chí Minh về

- dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc
- chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam
- đại đoàn kết dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại
- Đảng Cộng sản Việt Nam ; về-xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân
- đạo đức, nhân văn và văn hoá

CÁC MÔN HỌC CHUYÊN NGÀNH LUẬT DOANH NGHIỆP

Số TC : 03 TC

Điều kiện tiên quyết:

Sinh viên đã học xong các môn học như:

- Lý luận chung về nhà nước và pháp luật;
- Luật Hiến pháp;
- Luật Dân sự.

Nội dung

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chủ thể kinh doanh, nắm bắt được những nội dung cơ bản về một số vấn đề pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp.

LUẬT CẠNH TRANH

Số TC : 03 TC

Điều kiện tiên quyết:

Sinh viên đã học xong các môn học như:

- Lý luận chung về nhà nước và pháp luật;
- Luật Hiến pháp;
- Luật Dân sự.
- Luật thương mại.
- Luật tố tụng dân sự.

Nội dung

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chủ thể kinh doanh, nắm bắt được những nội dung cơ bản về một số vấn đề pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp.

LUẬT THƯƠNG MẠI

Số TC : 03 TC

Điều kiện tiên quyết:

Sinh viên đã học xong các môn học như:

- Lý luận chung về nhà nước và pháp luật;
- Luật Hiến pháp;
- Luật Dân sự;
- Pháp luật về doanh nghiệp

Nội dung

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hoạt động thương mại và dịch vụ, nắm bắt được những nội dung cơ bản về một số vấn đề pháp luật có liên quan đến thương nhân.

PHÁP SẴN VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH

Số TC : 02 TC

Điều kiện tiên quyết:

Sinh viên đã học xong các môn học như:

- Lý luận chung về nhà nước và pháp luật;
- Luật Hiến pháp;
- Luật Dân sự;
- Pháp luật về doanh nghiệp
- Luật thương mại
- Luật tố tụng dân sự.

Nội dung

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hoạt động thương mại và dịch vụ, nắm bắt được những nội dung cơ bản về một số vấn đề pháp luật có liên quan đến thương nhân.

LUẬT HỢP ĐỒNG VÀ CÁC HỢP ĐỒNG THÔNG DỤNG

Số TC : 03 TC – 03 TC

Điều kiện tiên quyết: Đã học học phần 1 của Luật dân sự

Nội dung:

Cung cấp cho người học các kiến thức cần thiết về pháp luật hợp đồng thông qua việc phân tích pháp luật của Việt Nam trong, so sánh với pháp luật của các nước và đối chiếu với thực tiễn. Trên cơ sở đó trang bị cho người học các kỹ năng pháp lý trong việc đàm phán, soạn thảo, ký kết và thực hiện hợp đồng

LUẬT QUỐC TẾ

Số TC: 3 TC

Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã học xong các môn lý luận cơ bản như Triết học, lịch sử Nhà nước và pháp luật, lý luận chung về nhà nước và pháp luật và các môn luật nền tảng như luật hiến pháp, luật hành chính, luật dân, luật hình sự, luật tố tụng hình sự...

Nội dung

- Nguồn gốc, khái niệm, đặc trưng, cấu trúc, quy phạm và bản chất của luật quốc tế;
- Phân biệt luật quốc tế và luật quốc gia;
- Mối quan hệ biện chứng giữa luật quốc tế với luật quốc gia;
- Các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế;
- Hệ thống và đặc điểm của nguồn luật quốc tế
- Những nội dung cơ bản về dân cư, lãnh thổ- biên giới quốc gia;
- Những nội dung cơ bản về luật biển quốc tế, luật ngoại giao- lãnh sự
-

TƯ PHÁP QUỐC TẾ

Số TC : 03 TC

Điều kiện tiên quy

Sinh viên đã học xong các môn học như:

- Lý luận chung về nhà nước và pháp luật;
- Luật Dân sự;
- Luật Lao động;
- Luật Tố tụng dân sự;
- Luật Thương mại;

Nội dung:

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Tư pháp quốc tế, nắm bắt được những nội dung cơ bản về một số vấn đề pháp luật có liên quan đến yếu tố nước ngoài. Bên cạnh đó, sinh viên cũng hiểu rõ về địa vị pháp lý của các chủ thể tham gia vào các quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài.

LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT VIỆT NAM

Số TC: 03 TC

Điều kiện tiên quyết:

Môn học này được thiết kế học sau các môn: Triết học Mác- Lê nin, môn Lý luận về Nhà nước và Pháp luật.

Nội dung môn học

Các kiến thức cơ bản về quá trình ra đời, tồn tại và phát triển của Nhà nước và Pháp luật Việt Nam từ nguồn gốc cho đến các giai đoạn phát triển của lịch sử.

Những quy định về tổ chức và hoạt động của Nhà nước cũng như của pháp luật ở Việt Nam qua các giai đoạn phát triển của lịch sử.

Những nguyên nhân đã dẫn đến sự hình thành, thay đổi của những quy định về tổ chức và hoạt động của Nhà nước cũng như pháp luật ở Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử.

LUẬT HÀNH CHÍNH

Số TC : 03 TC

Điều kiện tiên quyết

Môn học này được thiết kế học sau các môn: Triết học Mác- Lê nin, môn Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật, Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam, Luật Hiến pháp Việt Nam.

Nội dung

Môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về Luật Hành chính và Luật tổ tụng hành chính Việt Nam.

Các kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước như những khái niệm, nguyên tắc, hình thức, phương pháp quản lý hành chính nhà nước.

Những vấn đề về thủ tục và quyết định hành chính, vi phạm hành chính, trách nhiệm hành chính và những biện pháp cưỡng chế hành chính.

Những nguyên nhân đã dẫn đến sự hình thành, thay đổi của tài phán hành chính, luật tố tụng hành chính. Thẩm quyền xét xử hành chính của Tòa án nhân dân và toàn bộ trình tự, thủ tục để giải quyết một vụ án hành chính.

LUẬT HIẾN PHÁP VIỆT NAM

Số TC : 03 TC

Điều kiện tiên quyết:

Sinh viên đã học xong các môn học như:

- Lý luận chung về nhà nước và pháp luật

- Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam

Nội dung

- Môn học trang bị cho người học kiến thức lý luận cơ bản về Hiến pháp Việt Nam- đạo luật cơ bản của mỗi nhà nước hiện đại.
- Những quan điểm, nhận thức về quyền con người, quyền công dân và tầm quan trọng của việc bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong điều kiện xây dựng chế độ hiến pháp và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Các kiến thức cơ bản để có nhận thức đúng về thực hiện quyền lực nhà nước và cơ chế pháp lý kiểm soát thực hiện quyền lực nhà nước (*bản chất kiểm soát quyền lực nhà nước, thực tiễn thực hiện và hoàn thiện việc kiểm soát quyền lực nhà nước ở Việt Nam*) để nâng cao chất lượng cuộc sống của các cá nhân và hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong xã hội.

LÝ LUẬN VỀ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

Số TC : 03 TC

Điều kiện tiên quyết:

- Sinh viên phải nắm vững kiến thức của Triết học Mác-Lênin. Đây là điều kiện có tính tiên quyết.
- Sinh viên phải có kiến thức nhất định về kinh tế chính trị học, chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử ... và kiến thức xã hội.

Nội dung môn học:

- Môn học cung cấp những khái niệm cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật, là điều kiện tiên quyết để sinh viên chuyên ngành luật tiếp cận với các khoa học pháp lý khác.
- Môn học cung cấp cho người học khả năng chỉ ra cơ sở lý luận của những vấn đề chung nhất về nhà nước và pháp luật.

LUẬT HÌNH SỰ

Số TC : 03 TC

Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã học môn lý luận chung nhà nước và pháp luật

Nội dung

- Trang bị cho sinh viên hệ thống lý luận cơ bản về Luật hình sự, tội phạm, cấu thành tội phạm; trên cơ sở đó sinh viên có thể tự giải các bài tập với các yêu cầu cụ thể được đặt ra trong thực tiễn như: nhận diện tội phạm trong vụ việc cụ thể; xác định giai đoạn phạm tội, vai trò đồng phạm trong các vụ án, xác định rõ những trường hợp loại trừ TNHS; xác định khung hình phạt, tổng hợp hình phạt, xác định giới hạn hình phạt cho phép áp dụng trong các tình huống cụ thể, bình luận về phần hình phạt đối với các bản án hình sự đã tuyên.
- Trang bị cho sinh viên phương pháp tiếp cận và làm chủ hệ thống kiến thức về các nhóm tội phạm để vận dụng một cách có hiệu quả trong hoạt động nghề nghiệp; bước đầu xây dựng cho sinh viên những kỹ năng định tội và quyết định hình phạt.

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ LUẬT DÂN SỰ

Số TC : 03 TC

Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã học môn lý luận chung nhà nước và pháp luật

Nội dung

Cung cấp cho sinh viên cơ sở lý luận của luật dân sự và các quy định của pháp luật về những vấn đề chung của Luật Dân sự Việt Nam.

LUẬT TÀI SẢN

Số TC : 03 TC

Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã học môn Dân sự học phần 1

Nội dung

Cung cấp cho sinh viên kiến thức lý luận và những quy định của pháp luật về các chế định sở hữu tài sản, quyền sở hữu trí tuệ và quyền thừa kế. Từ những kiến thức lý luận và quy định của pháp luật, sinh viên có thể giải quyết những tình huống, quan hệ dân sự trong thực tế.

NGHĨA VỤ NGOÀI HỢP ĐỒNG

Số TC : 02 TC

Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã học môn Dân sự học phần 1,2

Nội dung: Cung cấp cho sinh viên kiến thức lý luận và những quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số TC : 03 TC

Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã học xong giai đoạn đại cương chuyên ngành Luật

Nội dung

Những cơ sở lý luận của pháp luật bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; kiến thức pháp lý về quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp, quyền với giống cây trồng,... và các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; đồng thời nắm bắt được những yêu cầu khái quát về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.

PHÁP LUẬT KINH DOANH BẢO HIỂM

Số TC : 03 TC

Điều kiện tiên quyết : Học viên có kiến thức môn học Luật dân sự, luật thương mại.

Nội dung

Cơ sở lý luận và hệ thống quy phạm pháp luật thực định về hoạt động kinh doanh bảo hiểm và hợp đồng bảo hiểm. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể tiếp cận và làm chủ các tình huống trong thực tiễn hoạt động bảo hiểm.

TỔ TỤNG DÂN SỰ

Số TC: 03 TC

Điều kiện tiên quyết:

Sinh viên đã học xong Luật dân sự

Nội dung :

- Phần một của môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tổ tụng dân sự cho sinh viên như khái niệm tổ tụng dân sự, các nguyên tắc cơ bản của tổ tụng dân sự, vấn đề thẩm quyền xét xử của Tòa án, vấn đề về chứng cứ và chứng minh, các biện pháp khẩn cấp tạm thời, thời hạn, thời hiệu trong tổ tụng, án phí và các chi phí tổ tụng.
- Phần hai của môn học cung cấp kiến thức cho sinh viên về trình tự, thủ tục tổ tụng theo từng giai đoạn tổ tụng từ lúc khởi kiện cho đến lúc thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Trong phần học này cũng bao gồm cả sự phân biệt giữa thủ tục giải quyết vụ án dân sự và thủ tục giải quyết việc dân sự trong tổ tụng dân sự.

10. Danh sách đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình:

Giảng viên cơ hữu

STT	Họ và tên	Năm sinh	Văn bằng cao nhất, học hàm, học vị	Năm được cấp bằng	Kinh nghiệm giảng dạy	Môn học, học phần sẽ giảng dạy
1	Dương Anh Sơn	1964	PGS. TS	2002	17 năm	Luật Hợp đồng, Luật thương mại quốc tế
2	Châu Thị Khánh Vân	1967	TS	2010	14 năm	Luật đất đai, Pháp luật kinh doanh bất động sản
3	Nguyễn Ngọc Thứ	1964	ThS	2003	9 năm	Phá sản và giải quyết tranh chấp
4	Đào Thị Thu Hằng	1976	ThS	2008	10 năm	Luật thương mại, Luật doanh nghiệp
5	Nguyễn Thị Thu Trang	1981	ThS	2009	11 năm	Luật quốc tế, Luật doanh nghiệp, Lý luận nhà nước và pháp luật
6	Trương Trọng Hiếu	1978	ThS	2009	10 năm	Luật đất đai, Luật cạnh tranh, Luật doanh nghiệp
7	Bùi Thị Hằng Nga	1982	ThS	2009	9 năm	Pháp luật kinh doanh bảo hiểm, Luật doanh nghiệp, Luật thương mại
8	Phạm Xuân Hoàng	1974	ThS	2009	9 năm	Pháp luật doanh nghiệp, Luật hợp đồng

9	Trần Đức Tuấn	1986	ThS	2013	3 năm	Pháp luật quản trị công ty, Luật doanh nghiệp, Luật cạnh tranh
10	Nguyễn Phan Phương Tần	1987	ThS	2011	4 năm	Các hợp đồng thông dụng, Luật hợp đồng, Pháp luật mua bán sáp nhập công ty
11	Đào Gia Phúc	1986	ThS	2011	6 năm	Luật thương mại quốc tế
12	Nguyễn Thị Phương Thảo	1988	ThS	2011	6 năm	Luật doanh nghiệp, Pháp luật xúc tiến thương mại
13	Giản Thị Lê Na	1985	ThS	2015	2 năm	Thủ tục thành lập doanh nghiệp và đầu tư
14	Phan Thị Hương Giang	1988	ThS	2014	2 năm	Pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng
15	Nguyễn Trường Ngọc	1979	ThS	2010	4 năm	Luật quốc tế

Giảng viên thỉnh giảng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Văn bằng cao nhất, học hàm, học vị	Năm được cấp bằng	Kinh nghiệm giảng dạy	Môn học, học phần sẽ giảng dạy
1	Mai Hồng Quỳ	1959	PGS. TS	2002	15 năm	Luật thương mại quốc tế
2	Lê Thị Bích Thợ	1954	PGS.TS	2002	20 năm	Luật thương

						mại, luật cạnh tranh
3	Tô Bình Minh	1967	TS	2005	10 năm	Tập quán thương mại quốc tế
4	Nguyễn Thị Thủy	1970	TS	2009	10 năm	Pháp luật kinh doanh bảo hiểm
5	Đặng Quốc Chương	1975	ThS	2008	7 năm	Luật cạnh tranh

11. Danh sách Cố vấn học tập

- GV.ThS Đào Thị Thu Hằng
- GV.ThS Phạm Xuân Hoàng
- GV.ThS Trương Trọng Hiếu
- GV.ThS Nguyễn Thị Thu Trang
- GV.ThS Nguyễn Trường Ngọc
- GV.ThS Giản Thị Lê Na
- GV.ThS Châu Thị Khánh Vân
- GV.ThS Nguyễn Thị Phương Thảo
- GV.ThS Bùi Thị Hằng Nga
- GV.ThS Đào Gia Phúc
- GV. ThS Nguyễn Ngọc Thứ
- GV. ThS Nguyễn Thị Lâm Nghi
- GV. ThS Phan Thị Hương Giang
- GV. ThS Nguyễn Minh Bách Tùng
- GV. ThS Trần Đức Tuấn.
- GV. ThS Nguyễn Phan Phương Tàn

12. Cơ sở vật chất phục vụ học tập:

12.1 Phòng thí nghiệm và hệ thống thiết bị thí nghiệm chính:

TT	TÊN PTN	ĐỊA ĐIỂM	ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN	GHI CHÚ
1	Phòng máy 1	KP3, P.Linh Xuân, TĐ	Trường ĐHK-TLuật	
2	Phòng máy 2	KP3, P.Linh Xuân, TĐ	Trường ĐHK-TLuật	
3	Phòng máy 3	KP3, P.Linh Xuân, TĐ	Trường ĐHK-TLuật	
4	Phòng máy 4	KP3, P.Linh Xuân, TĐ	Trường ĐHK-TLuật	
5	Phòng thực hành luật (Clinical legal education)	KP3, P.Linh Xuân, TĐ	Trường ĐHK-TLuật	

12.2 Thư viện

- Thư viện của Trường Đại học Kinh tế - Luật
Thư viện Trung tâm Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh 12.1 Phòng học

12.3 Giáo trình, tập bài giảng

STT	Tên môn học	Tên giáo trình, tập bài giảng	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Địa chỉ Website (nếu có)	Hiện trạng (*)
1	Luật TMQT	Giáo trình Luật TMQT	Dương Anh Sơn	Chính trị quốc gia	2009		
2	Luật cạnh tranh	Giáo trình Luật cạnh tranh	Nguyễn Ngọc Sơn	Đại học Quốc Gia	2010		
3	Luật dân sự	Giáo trình Luật dân sự	Đại học Luật Hà Nội	NXB. CAND	2007		
4	Luật đất đai	Giáo trình Luật đất đai	Đại học Luật Hà Nội	NXB.CTQG	2008		
5	Luật quốc tế	Giáo trình Luật quốc tế	Đại học Luật Hà Nội	NXB.CAND	2007		
6	Tư pháp quốc tế	Giáo trình tư pháp quốc tế	Đại học Luật Hà Nội	NXB.CAND	2007		
7	Luật thương mại	Giáo trình Luật thương mại	Đại học Luật Hà Nội	NXB.CTQG	2008		
8	Phá sản và giải quyết tranh chấp	Giáo trình Luật thương mại học phần 3	Đại học Luật Hà Nội	NXB.CTQG	2008		
9	Luật sở hữu trí tuệ	Giáo trình Luật sở hữu trí tuệ	Đại học Luật Hà Nội	NXB.CTQG	2009		
10	Luật	Giáo	PGS.TS	NXB.CTQG	2005		

	hành chính	trình Luật hành chính	Nguyễn Cửu Việt				
11	Luật Hiến pháp	Giáo trình Luật Hiến pháp	Đại học Luật Hà Nội	NXB.CAND	2008		
12	Luật môi trường	Giáo trình Luật môi trường	Đại học Luật Hà Nội	NXB.CAND	2008		
13	Luật tài chính	Giáo trình Luật tài chính	Đại học Luật Hà Nội	NXB.CAND	2007		
14	Luật ngân hàng	Giáo trình Luật ngân hàng	Đại học Luật Hà Nội	NXB.CAND	2006		
15	Luật tổ tụng hình sự	Giáo trình Luật tổ tụng hình sự	Đại học Luật Hà Nội	NXB.CTQG	2007		
16	Luật tổ tụng dân sự	Giáo trình Luật tổ tụng dân sự	Đại học Luật Hà Nội	NXB.CTQG	2008		

13. Hướng dẫn thực hiện chương trình.

- Trên cơ sở tham khảo chương trình khung của Bộ, chương trình đào tạo bậc đại học theo hệ đào tạo TC của Trường Đại học Kinh tế - Luật được xây dựng căn cứ vào mục tiêu cụ thể, điều kiện thực tế của Trường Đại học Kinh tế - Luật, bao gồm các học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương và khối kiến thức chuyên nghiệp được thực hiện trong 8 học kỳ (bốn năm).
- Chương trình được xây dựng trên các nguyên tắc nhất định để đảm bảo tính liên thông, khoa học, đáp ứng nhu cầu xã hội.
- Các giảng viên phải tuân thủ theo đúng yêu cầu của chương trình.
- Các môn phải được thực hiện giảng dạy đúng theo thứ tự đã ghi theo từng học kỳ, theo đúng yêu cầu môn tiên quyết, môn trước, môn sau, môn song hành. Không đơn vị nào được tự ý thay đổi nếu không thông qua Hội đồng khoa học.

- Việc thực hiện đào tạo theo chương trình này phải tuân thủ Quy chế về đào tạo theo học chế TC của Đại học Quốc gia TP.HCM. Sau khi kết thúc khóa học, nếu hoàn thành đủ số lượng TC và được công nhận tốt nghiệp, người học được cấp bằng tốt nghiệp đại học bậc Cử nhân.
- Chương trình đào tạo sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự phát triển của ngành và thực tiễn.

14. Dự kiến kế hoạch kiểm định chương trình.

Sau khi có 2 khóa tốt nghiệp

TRƯỞNG KHOA

PGS.TS Dương Anh Sơn

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Nguyễn Tiên Dũng

